

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST.

Ngày: 11-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Ông Nguyễn Bá Thịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 214/2011/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm 1990 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Choro; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm rẫy; có cha là ông Dương Văn C (Đã chết) và mẹ là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/8/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty cổ phần I;

Địa chỉ: Số 01 đường O, khu phố Đ, phường M, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật ông Bùi Kế Tường H – Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Tấn R, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Bà Tạ Thị L, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu P, phường Q, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Ông Tôn Thất E, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: : ấp G, xã X, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn H, Nguyễn Ngọc V, Lê Hữu S và Nguyễn Tấn R có mối quan hệ là bạn bè nên đã rủ nhau đi cắt trộm dây điện đèn đường chiếu sáng của Công ty cổ phần I, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để bán. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2009 đến ngày 21/02/2010, Công ty cổ phần I cùng đồng bọn đã 07 lần cắt trộm dây điện, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 31/01/2010, Dương Văn H cùng Nguyễn Ngọc V, Lê Hữu S cắt trộm 140 mét dây điện tại khu vực nghĩa trang xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sau đó đem bán cho Lê Văn E, E biết dây điện của H cùng đồng bọn bán là do cắt trộm mà có nhưng vẫn mua. Số tiền có được sau khi bán dây điện, H cùng đồng bọn chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ hai: Ngày 02/02/2010 Dương Văn H cùng Nguyễn Ngọc V, Lê Hữu S cắt trộm 140 mét dây điện tại khu vực trường Trung học cơ sở Tóc Tiên, địa chỉ: xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do bị phát hiện nên đã bỏ số dây cắt được tại hiện trường. Sau đó, S bỏ trốn, còn H và V tiếp tục đi đến ấp Tân Ro, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cắt trộm 140 mét dây điện rồi đem bán tại một tiệm thu mua phế liệu (không rõ địa chỉ). Số tiền có được sau khi bán dây điện, H cùng đồng bọn chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ ba: Ngày 07/02/2010, Dương Văn H cùng Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Tấn R cắt trộm 105 mét dây điện tại ấp Tân Ro, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 140 mét dây điện tại ấp Bàu Phụng, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau đó, đem bán tại một tiệm phế liệu (không rõ địa chỉ) rồi chia nhau tiền tiêu xài.

Vụ thứ tư: Ngày 09/02/2020, Dương Văn H cùng Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Tấn R cắt trộm 140 mét dây điện tại ấp Cầu Mới, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; 105 mét dây điện tại ấp Tân Ro, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; 70 mét dây điện tại ấp Bàu Phụng, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau đó, đem bán tại một tiệm phế liệu (không rõ địa chỉ) rồi chia nhau tiền tiêu xài.

Vụ thứ 05: Ngày 11/02/2010, H cùng V, R cắt trộm 280 mét dây điện tại ấp Tân Ro, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đem bán tại một tiệm phế liệu (không rõ địa chỉ) rồi chia nhau tiền tiêu xài.

Vụ thứ 06: Ngày 14/02/2010 Dương Văn H cùng Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Tấn R cắt trộm 385 mét dây điện tại ấp Tân Ro, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau đó đem đến phường Q, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu bán cho Tạ Thị L rồi chia nhau tiền tiêu xài. Tạ Thị L không biết số dây điện đã mua là do cắt trộm mà có.

Vụ thứ 07: Ngày 21/02/2010 Dương Văn H cùng Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Tấn R cắt trộm 210 mét dây điện tại ấp Tân Ro, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau đó, đem bán cho Tạ Thị L rồi chia nhau tiền tiêu xài. Tạ Thị L không biết số dây điện đã mua là do cắt trộm mà có.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2009 đến ngày 24/12/2009 (không xác định thời gian cụ thể) Dương Văn H còn cùng Lê Hữu S 02 lần cắt trộm 420 mét dây điện trên tuyến đường từ xã Châu Pha đi xã Tóc Tiên rồi đem bán tại tiệm phế liệu (không rõ địa chỉ) lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 12/03/2010 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ (trước đây là Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành) kết luận:

- Trị giá 140 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 31/01/2010 đã qua sử dụng là 1.995.000 đồng.
- Trị giá 280 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 02/02/2010 đã qua sử dụng là 3.990.000 đồng.
- Trị giá 245 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 07/02/2010 đã qua sử dụng là 3.491.250 đồng.
- Trị giá 315 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 09/02/2010 đã qua sử dụng là 4.488.750 đồng.
- Trị giá 280 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 11/02/2010 đã qua sử dụng là 3.990.000 đồng.
- Trị giá 385 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 14/02/2010 đã qua sử dụng là 5.486.250 đồng.
- Trị giá 210 mét dây điện chiều sáng bị mất ngày 21/02/2010 đã qua sử dụng là 2.992.500 đồng.
- Trị giá 420 mét dây điện chiều sáng bị mất từ tháng 11/2009 đến ngày 24/12/2009 đã qua sử dụng là 5.985.000 đồng.

Tổng giá trị số dây điện chiều sáng bị mất trộm nêu trên là 32.418.750 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Dương Văn H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ ra Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Dương Văn H. Ngày 14/8/2020 H đến Công an thị xã Phú Mỹ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cắt trộm dây điện như đã nêu trên.

Tại Bản án số: 91/2010/HSST ngày 26/11/2010 của TAND thị xã Phú Mỹ (Trước đây là TAND huyện Tân Thành) tuyên phạt Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Tấn R 30 tháng tù có thời hạn, Lê Hữu S 21 tháng tù có thời hạn về tội “Trộm cắp tài sản”; Lê Văn E 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại bản cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 06/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Dương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng được diễn ra công khai, dân chủ và không bị hạn chế.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại bản án số 91/2010/HSST ngày 26/11/2010 của TAND thị xã Phú Mỹ (Trước đây là TAND huyện Tân Thành), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại bản án số 91/2010/HSST ngày 26/11/2010 của TAND thị xã Phú Mỹ (Trước đây là TAND huyện Tân Thành), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận định giá hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan; mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Về áp dụng pháp luật: So sánh Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009 với Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 nhận thấy: Quy định về tội danh và khung hình phạt tại hai Điều luật nêu trên có tính chất như nhau. Do đó, áp dụng Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để xử lý bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy:

[2.1] Về tội danh: Vào khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2009 đến ngày 21/02/2010 tại xã Châu Pha, xã Tóc Tiên, xã Sông Xoài, phường Hắc Dịch thuộc thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Dương Văn H cùng đồng bọn đã nhiều lần lén lút cắt trộm dây điện đèn đường chiếu sáng loại dây CV 22mm của Công ty cổ phần I bán lấy tiền tiêu xài (Trong đó có 07 lần H cắt trộm dây điện cùng với V, S, R và 02 lần cắt trộm dây điện cùng S). Tổng số dây điện đèn đường chiếu sáng bị H chiếm đoạt là 2.275 mét, trị giá: 32.418.750 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2] Về khung hình phạt: Bị cáo H đã 07 lần lén lút cắt trộm dây điện, đồng thời sử dụng tài sản chiếm đoạt được làm nguồn thu nhập chính. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc điểm b, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính đồng phạm và vai trò của từng bị cáo, thấy:

Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện tội phạm, khi thực hiện tội phạm các bị cáo không câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra đồng thời được bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mặt khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số và tự nguyện đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về mức hình phạt: Bị cáo có 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại bản án số 91/2010/HSST ngày 26/11/2010 của TAND thị xã Phú Mỹ (Trước đây là TAND huyện Tân Thành), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại bản án hình sự số 91/2010/HSST ngày 26/11/2010 của TAND thị xã Phú Mỹ (Trước đây là TAND huyện Tân Thành), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tuy nhiên các bị cáo trong vụ án trên chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại theo nội dung bản án tuyên. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục 1 phần hậu quả do hành vi của mình cùng đồng phạm gây ra đối với bị hại, bị hại đã nhận lại số tiền bồi thường 8.728.125đ (Tám triệu, bảy trăm, hai mươi tám nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng) nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Xuân Thường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hiền Nguyễn Bá Thịnh

Bùi Xuân Thường

